

Số: /BC- ND

An Lạc, ngày tháng 10 năm 2022

DƯ THẢO

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Nghị quyết Hội nghị CBCCVC-NLĐ
năm học 2021-2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm học 2022-2023**

Thực hiện Hướng dẫn số 1481/HD-GD&ĐT-CDN, ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Sở GD&ĐT Đắk Lắk và Công đoàn ngành Giáo dục Về việc Hướng dẫn tổ chức Hội nghị CBCCVC; Hội nghị NLD; Việc thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị năm học 2022- 2023;

Thực hiện Công văn số 238/PGD&ĐT-THTĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022 của PGD&ĐT Về việc triển khai văn bản hướng dẫn tổ chức Hội nghị viên chức, người lao động năm học 2022-2023;

Trường THCS Nguyễn Du báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Hội nghị CBCCVC-NLĐ năm học 2021-2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm học 2022-2023 tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và người lao động năm học 2022-2023 với những nội dung cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ
CBCCVC-NLĐ NĂM HỌC 2021-2022**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm học 2021-2022 nhà trường đã triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Chỉ thị số 800/CT-BGD&ĐT ngày 24/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ 2021 - 2022 ứng phó với dịch COVID-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo; Kế hoạch số 57/KH-SGD&ĐT, ngày 29/9/2021 của Sở GD&ĐT Đắk Lắk về phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm năm học 2021 – 2022; Công văn số 1521/SGD&ĐT-GDTrH-GDTrX, ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021 – 2022; Công văn số 331/PGD&ĐT-THCS, ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021 – 2022.

Năm học 2021-2022 diễn ra trong điều kiện dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp; ảnh hưởng nặng nề đến mọi mặt của đời sống xã hội, trong đó có giáo dục và đào tạo. Nhưng với sự chỉ đạo sâu sát của Sở GD&ĐT, của Thị ủy, HĐND, UBND thị xã, sự chủ động, linh hoạt của phòng GD&ĐT thị xã, cùng với sự nỗ lực vượt bậc của toàn thể cán bộ, giáo viên nhân viên và học sinh nhà trường đã hoàn thành “nhiệm vụ kép”, bảo đảm an toàn phòng, chống dịch bệnh COVID-19, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học 2021-2022.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022

1. Bảo đảm an toàn trường học phòng, chống dịch bệnh Covid-19, hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục

+ Nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo về phòng, chống dịch COVID-19 của các cấp; hướng dẫn của ngành Y tế địa phương, trong đó chú trọng công tác thông tin tuyên truyền, thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo Thông điệp 5K và các hướng dẫn khác; tăng cường công tác kiểm tra, tổ chức thực hiện bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo Quyết định 379/QĐ-UBND, ngày 14/2/2022 của UBND tỉnh.

+ Nhà trường chủ động phối hợp với Trạm Y tế phường An Lạc triển khai hiệu quả việc quan tâm chăm sóc, giáo dục sức khỏe, tư vấn tâm lý cho học sinh tổ chức tiêm vắc xin cho CBQL, GV, NV và học sinh theo kế hoạch. Tỷ lệ CBGVNV tiêm mũi 4 đạt 15%, mũi 3 đạt 100%; đối với học sinh mũi 1 đạt 100%, mũi 2 đạt 92 %; mũi 3 đạt 75%

+ Đã triển khai đồng bộ các giải pháp tuyên truyền, giáo dục pháp luật về chăm sóc bảo vệ trẻ em, phòng, chống tai nạn, đuối nước; phòng, chống bạo lực học đường; phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em; xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; phát huy hiệu quả các hoạt động Đoàn, Hội, Đội trong trường học. Thực hiện tốt chương trình giáo dục thể chất, đẩy mạnh các hoạt động tập luyện thể dục thể thao, hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động ngoài giờ chính khóa, hoạt động xã hội, từ thiện vì cộng đồng, hoạt động vui chơi, giải trí, văn hóa, thể thao an toàn, lành mạnh, thân thiện, bình đẳng, phù hợp với độ tuổi, đặc điểm tâm sinh lý của người học. Đẩy mạnh công tác y tế trường học; phát động phong trào học bơi và hướng dẫn phòng, chống đuối nước cho học sinh...

2. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt ứng phó với tình hình Covid-19, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học

- Thực hiện Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022, nhà trường đã chủ động về các phương án dạy trực tiếp và dạy học trực tuyến để chuyển đổi linh hoạt, ứng phó kịp thời với các tình huống diễn biến của dịch Covid-19 tại địa phương. Chỉ đạo các tổ chuyên môn nghiên cứu nội dung dạy học của từng môn học trong đó, bảo đảm yêu cầu thực hiện các nội dung cốt lõi, làm cơ sở để chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện các nội dung còn lại phù hợp với tình hình phòng, chống dịch Covid-19; hoàn thiện kế hoạch giáo dục môn học; hoàn thiện kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo linh hoạt ứng phó với các tình huống của dịch Covid-19.

- Từ ngày 27/12/2021 học sinh khối 6,9 tổ chức dạy học trực tiếp khối 7,8 học trực tuyến. Đến ngày 18/4 năm 2022 cả trường tổ chức dạy học trực tiếp. Nhà trường hoàn thành nhiệm vụ năm học 2021-2022 theo kế hoạch.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, kiểm tra, đánh giá

Tổ chức xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học, chú trọng đến các nội dung cốt lõi để tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học trực tiếp hoặc phối hợp giữa dạy học trực tiếp hoặc trực tuyến, đảm bảo linh hoạt, phù hợp và hiệu quả. Chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học; rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà, học trực tuyến.

- Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh trung học theo quy định (Đối với Chương trình GDPT 2018 thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 02/7/2021 của Bộ GDĐT; đối với Chương trình GDPT 2006 thực hiện theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT); xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá những nội dung vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ GDĐT trong điều kiện phòng, chống dịch Covid-19.

- Tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá thường xuyên với sự điều chỉnh của nhà trường. Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh trung học theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; nhà trường chủ động lựa chọn các ứng dụng hỗ trợ kiểm tra trực tuyến có độ tin cậy, chính xác cao được tích hợp với các phần mềm dạy học trực tuyến: Zoom, K12 Online, Azota,.... Nhà trường rà soát, đánh giá việc thực hiện chương trình dạy học giáo dục để điều chỉnh kế hoạch dạy học phù hợp, khảo sát tình hình học tập để phân loại theo đối tượng và hoàn cảnh học sinh, từ đó có biện pháp hỗ trợ, giúp đỡ, động viên, khuyến khích học sinh vượt qua khó khăn và hoàn thành nhiệm vụ học tập; tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn dưới hình thức trực tiếp và trực tuyến, nội dung sinh hoạt đi sâu vào đổi mới phương pháp dạy học, kết hợp sinh hoạt tổ chuyên môn với hoạt động bồi dưỡng giáo viên.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh trong tình hình dịch bệnh Covid-19 và trong giai đoạn bình thường.

4. Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ trong nhà trường

- Nhà trường tổ chức dạy môn Tiếng Anh lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018, tiếp tục thực chương trình Tiếng Anh hệ 10 năm theo Đề án Ngoại ngữ Quốc gia ở các lớp 7A8,9,10; 8A6,7; 9A7 theo văn bản hướng dẫn của Phòng GDĐT, chương trình Tiếng Anh hệ 7 năm ở các lớp 7, 8, 9 còn lại .

- Tiếp tục nâng cao năng lực giáo viên về trình độ Tiếng Anh, phương pháp giảng dạy và nghiệp vụ sư phạm; đồng thời chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất để đẩy mạnh việc triển khai dạy học chương trình Tiếng Anh hệ 10 năm.

- Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá 04 kỹ năng nghe, nói, đọc hiểu, viết. Tổ chức các hoạt động nhằm phát động phong trào học Tiếng Anh và xây dựng môi

trường sử dụng tiếng Anh cho học sinh: Tham gia các cuộc thi tài năng Tiếng Anh các cấp; thi trực tuyến IOE, ...

5. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

- Nhà trường đã tổ chức dạy cho học sinh khối 9 môn Giáo dục hướng nghiệp, đồng thời tổ chức tuyên truyền cho học sinh lớp cuối cấp những vấn đề liên quan đến phân luồng sau THCS, phân tích cho học sinh biết việc tiếp tục học lên THPT, học nghề hoặc tham gia lao động sản xuất tùy vào lực học, điều kiện và hoàn cảnh học sinh.

6. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Để đáp ứng theo chuẩn trình độ đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 trong năm học qua có 6 giáo viên đã hoàn chương trình đại học và 2 giáo viên đang tham gia lớp đại học.

- 100% Cán bộ quản lý và giáo viên đã tham gia bồi dưỡng hoàn thành các mô đun 1,2,3,4,5, và 9 của Chương trình GDPT 2018 theo kế hoạch. Tiếp tục tham gia bồi dưỡng các mô đun còn lại theo kế hoạch của Bộ Giáo dục tổ chức bằng phương thức bồi dưỡng qua mạng.

7. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

Nhà trường đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình giảng dạy trong bối cảnh ứng phó với tình hình dịch Covid-19 có diễn biến phức tạp cụ thể: Mua phần mềm Zoom phục vụ cho dạy và học trực tuyến, sử dụng phần mềm Azota trong kiểm tra khi dạy học trực tuyến. khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học; tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị và đồ dùng học tập trong quá trình dạy học.

Thực hiện Chương trình “Sóng và máy tính cho em” nhà trường đã tổ chức vận động quyên góp, ủng hộ được 23 điện thoại thông minh với trị giá trên 45 triệu đồng và ủng hộ về Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk 8 triệu đồng.

8. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ sở giáo dục; chủ động, linh hoạt xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Phân cấp quản lý và thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm. Nhà trường đã chủ động trong việc sử dụng nguồn kinh phí để thực hiện nhiệm vụ được giao theo nhu cầu chi thực tế đảm bảo tiết kiệm, thiết thực và hiệu quả; thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ và các quy định về công khai trong nhà trường, sử dụng ngân sách Nhà nước và các nguồn thu của đơn vị đúng theo quy định.

Đẩy mạnh đổi mới sinh hoạt chuyên môn ở tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, dự giờ. Nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ cho từng tháng, năm. Qua đó đánh giá việc chấp hành qui chế chuyên môn, qui định của ngành đối với giáo viên. Có biện pháp uốn nắn, giúp đỡ kịp thời, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả trong công tác dạy và học. Trong năm học kiểm tra hồ sơ giáo án 4 lần/GV, báo cáo 30 chuyên đề cấp tổ và cấp trường.

Thực hiện tinh giản, số hóa hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử như: sổ điểm điện tử; học bạ điện tử cho học sinh lớp 6 từ năm học 2021 – 2022.

III. KẾT QUẢ CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Các tổ chức đoàn thể

1.1. Chi bộ

Hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ như quy định ở điều lệ Đảng. Đảng viên đã thể hiện gương mẫu trong mọi công việc, xem xét tư cách đảng viên trong năm 2021 có 08 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và 32 đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Chi bộ xếp loại cuối năm: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

1.2. Công Đoàn

Hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ như điều lệ quy định. Thường xuyên kết hợp với chuyên môn chỉ đạo có hiệu quả mọi phong trào thi đua hai tốt. Cùng với nhà trường tổ chức tốt các cuộc thi tại nhà trường, cũng như tham gia các cuộc thi do cấp trên tổ chức. Vận động anh chị em trong cơ quan đơn vị thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động lớn và xây dựng cơ quan đơn vị văn hoá.

Đoàn viên công đoàn đã tự nguyện đăng ký danh hiệu thi đua để phấn đấu đồng thời thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học.

Công đoàn cùng với nhà trường tặng quà cho CĐV nhân ngày nhà giáo Việt Nam, ngày 8/3. Tặng quà cho con em CĐV vào dịp tết trung thu và ngày 1/6. Thăm hỏi kịp thời những giáo viên, cán bộ, nhân viên ốm đau, bị F0. Tham gia đầy đủ các hoạt động quyên góp từ thiện với tổng số tiền là: 33.661.000đ

Xếp loại Công đoàn cuối năm: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

1.3. Chi đoàn

Chi Đoàn: có 11 đoàn viên trong đó có 04 đảng viên, hàng năm đều được xếp loại Chi Đoàn vững mạnh. Ngày 26/3 chi đoàn kết hợp với đoàn phường An Lạc đã tổ chức kết nạp cho 75 học sinh lớp 9 vào Đoàn TNCSHCM. Cùng với Đoàn Phường An Lạc tham gia “ Ngày chủ nhật xanh “dọn vệ sinh trồng hoa tại Đài tượng niệm liệt sĩ ở Buôn Trinh II.

1.4. Liên Đội TNTP

Tổ chức kỷ niệm 81 năm ngày thành lập Đội TNTP Hồ Chí Minh; phát thưởng cho 36 đội viên tiêu biểu trong hoạt động đội, tham gia các hoạt động như viết thư UPU lần thứ 51 có 546 em, thi Tìm hiểu luật trẻ em trên mạng.

Phong trào mua lịch ủng hộ học sinh nghèo ăn tết 6.000.000đ, làm kế hoạch nhỏ thu gom giấy loại 5.870.000đ, Quỹ heo đất 12.595.000đ.

1.5. Hội Chữ thập đỏ:

- Tranh thủ sự tài trợ của các tổ chức để ủng hộ cho học sinh nghèo vượt khó với số tiền: 14.000.000đ.

- Tặng quà cho HS vượt khó vào dịp tết nguyên đán 200 phần quà tổng số tiền 20.000.000đ.

1.6. Hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh

Ban đại diện cha mẹ học sinh đã thực hiện tốt việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục; trong đó đã chú trọng việc khắc phục học sinh bỏ học, học sinh vi phạm nội quy của nhà trường; ngăn chặn kịp thời các hiện tượng xấu xâm nhập vào học đường, góp phần thực hiện tốt các cuộc vận động lớn và phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”.

Năm học qua Ban đại diện CMHS đã hỗ trợ kinh phí cho: học sinh dự thi HSG các cấp, thưởng cho học sinh giỏi các cấp, học sinh tiên xuất sắc, học sinh giỏi, học sinh tiên tiến cả năm.

Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh học sinh ở các chi hội tài trợ ti vi phục vụ cho dạy và học có 4 lớp 7A7,8A7,6A8,9A8 tài trợ được 02 ti vi.

1.7. Y tế trường học

Xử lý tốt các trường hợp học sinh không may bị chấn thương và những trường hợp ốm đau khác khi đến trường. Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh Covid_19 theo hướng dẫn của các cấp không để dịch bệnh xảy ra trong trường học.

2. Kết quả chất lượng giáo dục

Khối 6: Có 305 Hs

Kết quả sau thi lại Học lực: Tốt 64 Hs đạt tỷ lệ 20.98%, Khá 83 Hs đạt tỷ lệ 27.21%, Đạt 148 Hs tỷ lệ 48.5%, Chưa đạt 10 Hs tỷ lệ 3.28%.

Rèn luyện: Tốt 257 Hs tỷ lệ 84.26%, Khá 48 Hs tỷ lệ 15.74%.

Khối 7,8,9: Có 1028 Hs

Kết quả sau thi lại Học lực: Giỏi 425 Hs đạt tỷ lệ 41.34%, Khá 373 Hs đạt tỷ lệ 36.28%, Trung bình 221 Hs tỷ lệ 21.5%, Yếu 9 Hs tỷ lệ 0.88%.

Hạnh kiểm: Tốt 946 Hs tỷ lệ 92.02%, Khá 78 Hs tỷ lệ 7.59%, Trung bình 4 Hs tỷ lệ 0.39%.

Học sinh tốt nghiệp lớp 9: 304/304 Hs tỉ lệ 100% (có 01 thí sinh tự do).

- **Chất lượng mũi nhọn:**

- Học sinh giỏi cấp thị xã có: 26 HS.
- Học sinh giỏi IOE cấp Quốc gia: 04 HS, cấp tỉnh: 6 HS, cấp thị xã: 31 HS
- KHKT Có 02 ý tưởng đạt cấp thị xã; Thanh thiếu niên sáng tạo cấp thị đạt 01 giải nhì, 02 giải ba, 01 KK.

3. Kết quả thi đua cuối năm

Nhà trường : không đạt tập thể Lao động tiên tiến

Thành tích cá nhân:

- CSTĐ có 08 Đ/c, LĐTT có 76 Đ/c.
- UBND tỉnh tặng bằng khen: 01 Đ/c .
- UBND thị xã tặng giấy khen: 10 Đ/c.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Ưu điểm:

- Nhà trường nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương, cá ban ngành, đoàn thể đặc biệt sự chỉ đạo về chuyên môn của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã; sự phối hợp đồng bộ giữa Ban đại diện cha mẹ học sinh, các đoàn thể của nhà trường trong việc xây dựng CSVC và công tác giáo dục học sinh.

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học đúng Nghị quyết của Đảng, chính quyền các cấp, hướng dẫn của Bộ GD & ĐT, Sở GD, Phòng GD trong bối cảnh ứng phó với dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp.

- Có nhiều giải pháp hỗ trợ học sinh có điều kiện khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 trong học tập.

Đã triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018 đổi lớp 6; tổ chức tốt công tác bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ CBQL, GV thực hiện CTGDPT 2018.

2. Những khó khăn, hạn chế:

- Dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện kế hoạch thời gian năm học và các hoạt động giáo dục của nhà trường. Việc dạy học trực tuyến gặp nhiều khó khăn do thiếu thiết bị, đường truyền và các phần mềm hỗ trợ cho giảng dạy còn hạn chế; thời gian học tập trực tuyến kéo dài trong bối cảnh các điều kiện thực hiện còn hạn chế đã ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục của học sinh.

- Vẫn còn một số giáo viên nhất là giáo viên lớn tuổi trình độ sử dụng CNTT còn hạn chế nên việc dạy học trực tuyến còn gặp nhiều khó khăn chưa đáp ứng yêu cầu.

- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học mặt dù đã được quan tâm đầu tư, nhưng vẫn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục cũng như việc thực hiện CTGDPT 2018 và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia.

3. Nguyên nhân:

- Vẫn còn một số giáo viên chưa đổi mới phương pháp dạy, trình độ hiểu biết về CNTT của một số giáo viên lớn tuổi còn hạn chế dẫn đến việc sử dụng CNTT trong dạy đặc biệt là dạy trực tuyến chưa hiệu quả.

- Kinh phí nhà nước dành cho sự nghiệp giáo dục còn thấp so với yêu cầu phát triển chung. Kinh phí dành cho hoạt động chuyên môn chưa đáp ứng với nhu cầu thực tế. Đặc biệt là kinh phí dành cho việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất phục vụ cho chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Sự phối hợp giữa các lực lượng trong nhà trường như: GVCN, BVBM, Đoàn đội trong việc kiểm tra nhắc nhở giáo dục đạo đức, nề nếp cho học sinh chưa được thường xuyên.

- Do dịch bệnh Covid-19 kéo dài đã ảnh hưởng đến đời sống của người dân tại địa phương dẫn đến một số gia đình phải đi làm ăn xa nên sự quan tâm của phụ

huynh học sinh đối với con em chưa nhiều, chưa thật sự quan tâm đến việc học tập của con em mình.

4. Giải pháp

- Nâng cao nhận thức, bồi dưỡng năng lực chuyên môn, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học cho CBGVNV; tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và địa phương để nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học.

- Tích cực tham mưu các cấp chính quyền đầu tư kinh phí để xây dựng, tu sửa phòng học, phòng chức năng, trang thiết bị tối thiểu phục công tác dạy học.

- Tăng cường chỉ đạo sinh hoạt tổ chuyên môn; tiếp tục tổ chức tập huấn, bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho đội ngũ CBQL, giáo viên về việc triển khai sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

- Tham mưu với UBND, Phòng Tài chính, Phòng Giáo dục thị xã đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học như: phòng thực hành, phòng học bộ môn, sân sinh hoạt, vui chơi, luyện tập, máy tính.

- Thực hiện kế hoạch công tác quy hoạch tách trường, thành lập trường THCS Nguyễn Khuyến để giảm áp lực CSVC cho trường THCS Nguyễn Du

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Hội nghị CBCCVC – NLD năm học 2021-2022, nhà trường cố gắng phát huy những ưu điểm, khắc phục những tồn tại làm tiền đề để phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2022-2023.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2022-2023

Căn cứ Quyết định số 1834/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Công văn số 1411/SGDDĐT-GDTrH-GDTX, ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022 – 2023;

Căn cứ Công văn số 220/PGDDĐT-THCS-GDTX, ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2022 – 2023

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, trường THCS Nguyễn Du xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 như sau:

A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tăng cường nền nếp, kỷ cương trường học, giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường, chú trọng công tác phòng chống bạo lực học đường, tai nạn thương tích và đuối nước; chủ động phòng, chống và ứng phó với thiên tai, dịch bệnh;

2. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6, 7; tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 8, lớp 9; hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục trong mọi tình huống diễn biến của dịch bệnh;

3. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường bảo đảm sử dụng phù hợp, hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học; triển khai có hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường;

4. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ và đẩy mạnh phong trào học ngoại ngữ trong các nhà trường; đa dạng hóa hình thức học tập; tăng cường khai thác, sử dụng tối đa các thiết bị và phần mềm dạy học ngoại ngữ đã được trang bị để nâng cao hiệu quả dạy học, kiểm tra, đánh giá đối với môn ngoại ngữ;

5. Có các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn; tiếp tục thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và hoàn thành chỉ tiêu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch; nâng cao chất lượng phổ cập, chú trọng công tác giáo dục dân tộc và giáo dục khuyết tật; đẩy mạnh hoạt động giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh và giáo dục khởi nghiệp trong nhà trường;

6. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới; củng cố và phát huy lực lượng đội ngũ cốt cán trong các hoạt động chuyên môn của ngành;

7. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phân cấp, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ năm học; xây dựng các định hướng, quy định, kế hoạch và tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục học sinh một cách linh hoạt, chủ động trên cơ sở tự chủ, có trách nhiệm giải trình;

8. Khai thác, sử dụng có hiệu quả tài liệu, học liệu, thiết bị dạy học, thư viện trường học đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục; đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý chuyên môn và dạy học;

9. Triển khai và tổ chức tốt các kỳ thi, cuộc thi; kịp thời nhân rộng các mô hình giáo dục và những điển hình tiên tiến trong quản lý, dạy học để áp dụng có hiệu quả trong toàn cấp học;

10. Huy động tối đa các nguồn lực trong và ngoài nhà trường; làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục;

11. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện, quản lý chặt chẽ hoạt động dạy thêm, học thêm.

B. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, đảm bảo an toàn trường học, xây dựng văn hóa nhà trường; phòng, chống bạo lực học đường, tai nạn thương tích và đuối nước

1. Tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống bạo lực học. Thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học;

2. Nâng cao nhận thức của đội ngũ thầy, cô giáo, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh, phụ huynh và toàn xã hội trong việc kiến tạo môi trường học tập, giáo dục lành mạnh, nhân văn, tiến bộ. Từ đó định hướng hành vi, cách ứng xử của các lực lượng sư phạm với học sinh theo định hướng “lấy người học làm trung tâm” với chủ trương “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”;

3. Xây dựng các giá trị văn hóa nhà trường theo tiêu chí trường học hạnh phúc; mỗi cơ sở giáo dục phải tạo ra sự an toàn cho người học; người học được sống, học tập trong môi trường lành mạnh, đậm tính nhân văn, dân chủ. Nhà trường phối hợp tốt với chính quyền địa phương để kịp thời ngăn chặn và đẩy lùi những hành vi phản văn hóa từ bên ngoài tấn công, xâm nhập vào nhà trường;

4. Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các lực lượng trong và ngoài nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho người học.

II. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông đảm bảo chất lượng, hiệu quả

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm sử dụng hợp lý, hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đồng thời lưu ý thêm một số nội dung sau:

a) Đối với việc bố trí dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học. Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều ở tất cả các tuần; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho cả năm học hoặc ít nhất cho từng học kỳ, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên.

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018: Giáo viên được phân công đảm nhận nội dung hoạt động nào phải có năng lực chuyên môn phù hợp với nội dung hoạt động đó; phân định rõ nhiệm vụ thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, không bố trí trùng với nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức tọa đàm trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại địa phương, cơ sở giáo dục, chủ

động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác;

b) Đối với việc thực hiện các chương trình môn học

Kế hoạch dạy học các môn học thực hiện trong năm học 2022-2023 cần lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế do phải học trực tuyến theo Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 của Bộ GDĐT.

- Đối với các lớp 8, 9 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, lưu ý tăng cường hỗ trợ các nội dung theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 để chuẩn bị tốt cho học sinh lớp 9 học lên lớp 10 năm học 2023-2024 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Đối với các lớp 6, 7 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

+ Việc xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, Kế hoạch giáo dục của giáo viên, Kế hoạch bài dạy (giáo án), cần tham khảo các phụ lục kèm theo Công văn 5512 để xây dựng;

- Triển khai giảng dạy Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đắk Lắk lớp 7 theo Chương trình GDPT 2018 thực hiện khi Tài liệu được Bộ GDĐT phê duyệt, đồng thời tiếp tục triển khai dạy học bộ Tài liệu dạy học địa phương tỉnh Đắk Lắk đối với lớp 8,9 theo Công văn số 157/PGDDĐT ngày 10/8/2018 về việc triển khai sử dụng Tài liệu dạy - học địa phương từ năm học 2018 – 2019.

c) Duy trì phong trào nghiên cứu khoa học trong học sinh; đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM; tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo bảo đảm chất lượng, hiệu quả khi triển khai thực hiện, không gây hình thức, quá tải đối với giáo viên và học sinh.

d) Thực hiện có hiệu quả về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống bạo lực học đường. Thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh; công tác xã hội trong trường học. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng và an ninh.

đ) Triển khai thực hiện hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học của Bộ GDĐT. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại thể lực học sinh theo quy định tại Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ GDĐT.

e) Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật;

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế

hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

b) Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh.

c) Tiếp tục duy trì và nâng cấp nền tảng và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức dạy học; ứng dụng linh hoạt và có hiệu quả hình thức dạy học trực tuyến kết hợp với trực tiếp.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

4. Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ trong các nhà trường

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục triển khai hiệu quả các chương trình tiếng Anh trong nhà trường

- Chương trình tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018: Tổ chức dạy học đối với học sinh các lớp 6, 7 có khả năng học tập và phù hợp với điều kiện tổ chức thực hiện của nhà trường. Chương trình tiếng Anh 10 năm theo Đề án Ngoại ngữ Quốc gia: Tiếp tục triển khai cho học sinh các lớp 8A7,8,9 và lớp 9A6,7. Chương trình tiếng Anh 07 năm: Tiếp tục triển khai cho các khối lớp chưa thực hiện dạy môn tiếng Anh theo 02 Chương trình nói trên.

b) Tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ giáo viên tiếng Anh về Chương trình GDPT 2018 và năng lực nghiệp vụ sư phạm. Đẩy mạnh khai thác, sử dụng thiết bị dạy học, phần mềm đã được trang bị vào giảng dạy tiếng Anh góp phần nâng cao chất lượng môn tiếng Anh. Khuyến khích giáo viên và học sinh chủ động tiếp cận với các nguồn học liệu uy tín, hiệu quả để học và tự học theo chuẩn năng lực ngoại ngữ của Việt Nam và quốc tế.

c) Đẩy mạnh các biện pháp nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ; thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực tiếng Anh cho học sinh.

d) Chú trọng xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng tiếng Anh. Tổ chức các hoạt động nhằm phát động phong trào học tiếng Anh cho học sinh: Tổ chức cuộc thi giao lưu tiếng Anh; khuyến khích các em tích cực tham gia các sân

chơi trực tuyến (IOE); tổ chức giao lưu các câu lạc bộ tiếng Anh ... để tăng cường cơ hội sử dụng ngoại ngữ của giáo viên và học sinh.

IV. Nâng cao chất lượng giáo dục; tổ chức và tham gia có hiệu quả các kỳ thi, cuộc thi; nâng cao chất lượng công tác phổ cập, đẩy mạnh công tác hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh

1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

2. Có các biện pháp hiệu quả nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, nhất là học sinh cuối cấp; duy trì và nâng cao kết quả giáo dục mũi nhọn; tham gia có hiệu quả kỳ thi chọn học sinh giỏi các cấp, thi giáo viên dạy giỏi và các kỳ thi, cuộc thi, hội thi khác.

3. Củng cố kết quả phổ cập giáo dục THCS, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS. Giáo viên bán chuyên trách PCGD tăng cường huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS đi học (Bổ túc THCS); nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục.

4. Đẩy mạnh công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS, trong đó tập trung: đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

V. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

1. Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên cấp THCS theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 để tham mưu các cấp có thẩm quyền bồi dưỡng, đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018.

- Triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên THCS theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

2. Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Cử giáo viên, cán bộ quản lý cốt cán tham gia bồi dưỡng các mô đun 6, 7, 8 nâng cao năng lực thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo kế hoạch; triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trung học. Ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng giáo viên của một số môn học hiện tại để tiến tới mỗi giáo viên có thể đảm nhiệm dạy học toàn bộ môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí theo Chương trình GDPT 2018.

IV. Tăng cường và nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

1. Đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình trong bối cảnh ứng phó

với tình hình dịch bệnh.

2. Tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng, kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá; khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học; tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị và đồ dùng học tập trong quá trình dạy học.

3. Đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học ở nhà trường; tham gia có hiệu quả Hội thi tự làm thiết bị dạy học do các cấp tổ chức.

4. Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục; chủ động tham mưu với chính quyền địa phương có chính sách huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện của địa phương.

VI. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

1. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ sở giáo dục; chủ động, linh hoạt xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo Phòng GDĐT. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên phải dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

2. Phát huy vai trò của các cụm chuyên môn, của đội ngũ CBQL, giáo viên cốt cán; đẩy mạnh đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của học sinh.

3. Tiếp tục thực hiện tinh giản, số hóa hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; thực hiện sổ điểm điện tử, triển khai học bạ điện tử ở khối 6,7; thực hiện nhập số liệu kịp thời, chính xác; khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo trên hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành.

4. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác quản lý hoạt động dạy học, giáo dục của các nhà trường; chú trọng về nội dung dạy thêm, học thêm.

5. Kịp thời nhân rộng những điển hình tiên tiến trong quản lý, dạy học để áp dụng có hiệu quả. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để phụ huynh học sinh và nhân dân chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

C. CHỈ TIÊU PHÂN ĐÁU

1. Đối với tập thể:

- Nhà trường đạt thành tích tập thể Lao động tiên tiến
- Công Đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Chi Đoàn: Vững mạnh

- Liên Đội: Vững mạnh

2. Đối với Giáo viên:

Cán bộ giáo viên nhân viên chấp hành nghiêm chỉnh các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và nội quy cơ quan, hoàn thành nhiệm vụ năm học 2022 – 2023

Tham gia đầy đủ các hội thi và phong trào do ngành và địa phương phát động. 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn, thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tham gia và hoàn thành tốt các công tác khác. Số giáo viên xếp loại trình độ chuyên môn từ khá trở lên 90%, không có yếu kém, hạn chế loại trung bình.

Giáo viên dạy giỏi cấp thị xã: 12 đ/c

SKKN dự thi cấp thị xã : 18

Thực hiện chuyên đề tổ chuyên môn cấp Phòng GD: 01(có tổ chức)

Thực hiện mỗi tổ ít nhất 4 chuyên đề/năm,

Bằng khen, Giấy khen, Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở và lao động tiên tiến: đủ về số lượng, chất lượng theo yêu cầu của ngành ở mức tối đa.

2. Về học sinh:

Kết quả chất lượng hai mặt sau thi lại

Khối 6,7

Học lực: Tốt: 25%; Khá: 35%; Đạt: 38%; Chưa đạt: 2%.

Rèn luyện: Tốt, Khá: trên 99%; Đạt: dưới 1%

Khối 8,9

Học lực: Giỏi: 35%; Khá: 38%; Tb: 26,7%; Yếu: 0,3%.

Hành kiểm: Tốt, Khá: trên 99%, Tb: dưới 1%.

Chất lượng mũi nhọn

Học sinh giỏi các cấp: Cấp Quốc gia: 3 em, cấp tỉnh: 15 em, cấp thị xã: 80 em,

Dự thi KHKT cấp tỉnh 02 sản phẩm

Học sinh lớp 9 được công nhận tốt nghiệp THCS: trên 99%.

Tỉ lệ học sinh bỏ học không quá 1%

Trên đây là phương hướng, nhiệm vụ năm học 2022 – 2023 của trường THCS Nguyễn Du. Đề nghị các tổ chuyên môn, văn phòng, các tổ chức đoàn thể, cá nhân trong nhà trường cụ thể hóa kế hoạch này để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- UBND P.An Lạc(b/c);
- Các tổ chuyên môn, Đoàn thể (t/h);
- Lưu VT;

HIỆU TRƯỞNG**Huỳnh Tấn Minh**